

LỊCH SỬ HÌNH THÀNH, PHÁT TRIỂN VÙNG ĐẤT VÀ CON NGƯỜI XÃ KIẾN MINH

CHƯƠNG I: KIẾN MINH – VÙNG ĐẤT, CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ

I. Vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên

Xã Kiến Minh ngày nay được thành lập theo Nghị quyết số 1669/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội trên cơ sở sáp nhập toàn bộ địa giới hành chính và dân số của ba xã: Đông Phương, Đại Đồng và Minh Tân thuộc huyện Kiến Thụy cũ. Địa phương sở hữu diện tích tự nhiên 16,32 km² với quy mô dân số trên 26.000 người, trở thành một trong những đơn vị hành chính có quy mô nhân khẩu lớn tại khu vực phía Nam thành phố Hải Phòng.

Kiến Minh tọa lạc tại vị trí trung tâm vùng đồng bằng ven biển của huyện Kiến Thụy trước đây, đóng vai trò là đầu mối kết nối quan trọng giữa trung tâm huyện với các địa phương lân cận và các đô thị vệ tinh đang phát triển của thành phố. Hệ thống giao thông đối ngoại và tiếp giáp của xã rất thuận lợi với các tuyến tỉnh lộ huyết mạch gồm Tỉnh lộ 361, 362 và 363, tạo điều kiện tối ưu cho giao lưu kinh tế, văn hóa và xã hội.

Về địa hình và thủy văn, Kiến Minh nằm trong vùng hạ lưu chịu ảnh hưởng của hệ thống sông Đa Độ và các nhánh sông nội đồng. Địa hình chủ yếu là đồng bằng thấp, bằng phẳng do phù sa bồi đắp. Mạng lưới sông ngòi dày đặc không chỉ bồi đắp nên những dải đồng màu mỡ phục vụ nền nông nghiệp lúa nước, mà còn là tuyến giao thông thủy chiến lược trong lịch sử. Đặc biệt, tiểu vùng Minh Tân xưa được bao bọc khép kín bởi ba dòng sông: sông Đa Độ, sông Tập và sông Sàng, tạo nên quần cư làng xã trù phú từ rất sớm và hun đúc nên bản sắc văn hóa sông nước đặc trưng của cư dân bản địa. Với khí hậu nhiệt đới gió mùa đặc trưng, qua nhiều thế hệ, người dân Kiến Minh đã định hình các phương thức sinh kế bền vững bao gồm: trồng lúa nước, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và duy trì các ngành nghề thủ công truyền thống.

II. Quá trình hình thành cộng đồng dân cư và hệ thống địa danh cổ

Lịch sử khai phá vùng đất Kiến Minh gắn liền với tiến trình khai khẩn đất đai, thau chua rửa mặn của toàn vùng đất Kiến Thụy và thành phố Hải Phòng. Từ nhiều thế kỷ trước, các thế hệ cư dân tiền bối người Việt đã đến đây lao động bôn bề, biến vùng đầm lầy ngập nước ven sông ven biển thành ruộng đồng tươi

tốt, lập nên những xóm làng kiên cố. Do đặc thù địa lý, các làng cổ tại Kiến Minh thường phân bố dọc theo các triền sông, trục đường giao thông hoặc các gò đất cao ráo, kiến tạo nên cấu trúc làng xã đặc trưng của đồng bằng Bắc Bộ với hình ảnh cây đa, bến nước, sân đình, chùa làng và hệ thống đường ngõ xóm cổ kết.

Trong dòng chảy lịch sử, mỗi tiểu vùng hành chính cũ đã hình thành nên hệ thống làng xã và địa danh cổ mang đậm giá trị văn hóa, ký ức cộng đồng:

- **Đại Trà:** Là địa danh cổ nổi tiếng bậc nhất vùng Kiến Thụy. Không chỉ là một thôn hành chính, Đại Trà xưa là một

(Tổng Đại Trà) vùng đất rộng lớn, giữ vai trò là trung tâm sinh hoạt kinh tế, văn hóa, tín ngưỡng lâu đời của khu vực Đông Phương. Cư dân Đông Phương cổ tập trung tại các làng: Đại Trà, Lạng Côn, Đức Phong và Phong Cầu.

- **Lạng Côn:** Địa danh gắn liền với niềm tự hào nghề làm bánh đa truyền thống nổi tiếng của Hải Phòng. Đây là làng nghề tiêu biểu, nơi lưu giữ nghệ thuật ẩm thực dân gian và là sinh kế lâu đời của nhân dân Đông Phương.

- **Cốc Liễn:** Địa danh có vị trí lịch sử đặc biệt, từng giữ vai trò trung tâm hành chính (phủ lý) của phủ Kiến Thụy xưa. Tên gọi này gắn liền với chiều sâu lịch sử phong phú của tiểu vùng Minh Tân.

- **Sâm Linh:** Xuất hiện từ rất sớm, Sâm Linh từng là tên gọi của một Tổng hành chính thời phong kiến (Tổng Sâm Linh) bao gồm các làng Cốc Liễn, Sâm Linh, Thấp Linh, Thọ Linh, Thù Du và Vũ Vị, phản ánh vị thế chính trị - xã hội quan trọng của địa bàn này trong lịch sử.

- **Vũ Vị:** Làng cổ thuộc xã Minh Tân cũ, có quá trình phát triển lâu đời và hiện nay vinh dự là nơi đặt trung tâm hành chính của xã Kiến Minh mới.

- **Đức Phong, Phong Cầu, Thọ Linh, Thấp Linh, Thù Du:** Những làng cổ thuần nông mang đậm nét văn hóa gắn bó, đoàn kết, tương trợ và hiếu học của cư dân địa phương qua nhiều thời kỳ biến động.

CHƯƠNG II: TIẾN TRÌNH LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ VÀ PHONG TRÀO CÁCH MẠNG KHÁNG CHIẾN

I. Phong trào yêu nước, sự ra đời của tổ chức Đảng và diễn cách hành chính

Từ trong cội nguồn lịch sử, nhân dân vùng đất Kiến Minh đã hun đúc nên truyền thống lao động cần cù, gan góc và tinh thần yêu nước sâu sắc. Dưới ách áp bức của chế độ thực dân phong kiến với nạn sưu cao thuế nặng, ý chí đấu tranh cách mạng của nhân dân địa phương ngày càng sục sôi. Khi ánh sáng cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam lan tỏa, phong trào yêu nước tại các địa phương đã nhanh chóng chuyển biến về chất.

Trong cao trào Cách mạng Tháng Tám năm 1945, nhân dân các làng xã đồng loạt đứng lên cùng quân dân huyện Kiến Thụy tham gia Tổng khởi nghĩa giành chính quyền, đập tan ách thống trị thực dân phong kiến, thiết lập chính quyền cách mạng.

Sau Cách mạng Tháng Tám, thực hiện chủ trương cải tổ bộ máy hành chính và xóa bỏ cấp Tổng của Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, các làng xã cổ được sắp xếp lại thành các đơn vị hành chính mới:

- Ở tiểu vùng phía Nam, các làng thuộc Tổng Sâm Linh cũ được hợp nhất thành xã Minh Tân.

- Ở tiểu vùng phía Bắc, trên cơ sở địa giới và dân số của Tổng Đại Trà cổ, chính quyền cách mạng đã tiến hành thành lập xã Đại Đồng. Đây là chính thể hành chính thống nhất, là nơi sinh hoạt và chiến đấu chung của toàn thể nhân dân vùng Đại Trà (bao gồm cả không gian địa giới của hai xã Đại Đồng và Đông Phương trước năm 2025). Đơn vị hành chính xã Đại Đồng này được duy trì ổn định xuyên suốt cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Đến thời kỳ Cải cách ruộng đất (năm 1956), để thuận tiện cho công tác quản lý và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội mới, xã lớn Đại Đồng mới chính thức được chia tách địa giới hành chính để thành lập hai xã độc lập là xã Đông Phương và xã Đại Đồng.

Giữa khóm lửa của cuộc kháng chiến, vào tháng 12 năm 1947, Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên tại địa phương chính thức được thành lập. Sự ra đời của tổ chức Đảng tại xã Đại Đồng thời kỳ đó là bước ngoặt vĩ đại, đưa phong trào cách mạng của nhân dân địa phương bước vào thời kỳ đấu tranh tự giác, có tổ chức chặt chẽ. Các đảng viên tiên phong đã bám dân, bám đất, tích cực tuyên truyền đường lối của Đảng, xây dựng các cơ sở chính trị vững chắc và lãnh đạo toàn dân chuẩn bị lực lượng cho cuộc kháng chiến trường kỳ.

II. Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1946 – 1954)

Hưởng ứng Lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh, dưới sự lãnh đạo của các tổ chức Đảng địa phương, quân và dân trên toàn địa bàn bước vào cuộc kháng chiến trường kỳ với khẩu hiệu chiến lược: *"Toàn dân kháng chiến, toàn diện kháng chiến"*.

Do tính chất địa giới hành chính gắn bó, liên kết (đặc biệt là vùng Đại Đồng - Đông Phương), quân dân các địa phương đã chủ động xây dựng các cơ sở cách mạng mật, thiết lập và bảo vệ vững chắc hệ thống hầm bí mật nuôi giấu cán bộ. Các lực lượng dân quân du kích kết hợp chặt chẽ, phối hợp với bộ đội chủ lực bẻ gãy nhiều trận càn quét của địch, giữ vững mạch máu liên lạc thông suốt. Ở hậu phương, nhân dân tích cực tăng gia sản xuất, thực hiện các phong trào tiết kiệm, quyên góp lương thực ủng hộ tiền tuyến, bảo vệ vững chắc thành quả cách mạng tại địa bàn cho đến ngày thắng lợi hoàn toàn, góp phần vào chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ năm 1954.

III. Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 – 1975)

Sau Hiệp định Giơ-ne-vơ năm 1954, miền Bắc được giải phóng, Đảng bộ và nhân dân các địa phương bước vào thời kỳ khôi phục kinh tế, đưa nông nghiệp vào con đường làm ăn tập thể thông qua mô hình các Hợp tác xã, biến quê hương thành hậu phương xã hội chủ nghĩa vững chắc chi viện cho tiền tuyến miền Nam.

Khi đế quốc Mỹ mở rộng chiến tranh phá hoại ra miền Bắc, toàn địa bàn đã đẩy lên các phong trào hành động cách mạng sôi nổi và hào hùng: *"Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người"*, *"Tay cày tay súng"*, *"Thanh niên ba sẵn sàng"*, *"Phụ nữ ba đảm đang"*. Hàng ngàn người con ưu tú của quê hương đã lên đường nhập ngũ, chiến đấu dũng cảm trên khắp các chiến trường ác liệt. Những đóng góp và hy sinh to lớn ấy đã tô thắm truyền thống cách mạng vẻ vang của địa phương, góp phần xứng đáng vào Đại thắng mùa Xuân năm 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

IV. Giai đoạn khôi phục và đổi mới kinh tế (1976 – 2025)

Bước ra từ chiến tranh, Đảng bộ và nhân dân các xã tiếp tục thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược: Xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Lực lượng thanh niên tiếp tục hăng hái thực hiện nghĩa vụ quân sự, bảo vệ biên giới và làm nhiệm vụ quốc tế cao cả.

Từ khi thực hiện đường lối đổi mới của Đảng (năm 1986), các địa phương đã chứng kiến bước chuyển mình toàn diện sâu sắc. Từ những vùng quê thuần nông nghèo khó, các địa phương đã chủ động khắc phục khó khăn, phát huy tinh

thần đoàn kết để chuyển dịch mạnh mẽ cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng thương mại, dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp và giảm dần tỷ trọng lao động thuần nông.

- **Về Nông nghiệp và Làng nghề:** Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, đưa các giống có năng suất cao vào sản xuất đại trà. Đặc biệt, làng nghề bánh đa truyền thống Lạng Côn (Đông Phương) được chú trọng đầu tư, nâng cao chất lượng sản phẩm và mở rộng thị trường, trở thành nguồn thu nhập quan trọng của nhân dân và là nét di sản văn hóa độc đáo của địa phương.

- **Về Hạ tầng và Nông thôn mới:** Toàn bộ các xã đã huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và sự đồng thuận của nhân dân để hoàn thành xuất sắc Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng Nông thôn mới. Hệ thống đường giao thông được bê tông hóa, chỉnh trang đồng bộ; trường học, trạm y tế, nhà văn hóa được xây dựng khang trang; cảnh quan môi trường "Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp".

- **Về Giáo dục, Y tế, Văn hóa:** Sự nghiệp giáo dục được xác định là quốc sách hàng đầu, phong trào khuyến học khuyến tài phát triển mạnh mẽ. Hệ thống y tế cơ sở được củng cố vững chắc, hoàn thành tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Phong trào "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*" được triển khai sâu rộng, bảo tồn nguyên vẹn các giá trị tín ngưỡng, lễ hội truyền thống tốt đẹp.

Những thành tựu rực rỡ trong gần 40 năm đổi mới của các địa phương chính là nền tảng vững chắc, là tiền đề lịch sử quan trọng để các xã cùng hội tụ, hòa chung dòng chảy phát triển dưới một mái nhà chung mang tên xã Kiến Minh.

CHƯƠNG III: XÃ KIẾN MINH – KHÁT VỌNG PHÁT TRIỂN

I. Thành lập xã Kiến Minh – Dấu mốc lịch sử trong tiến trình phát triển

Ngày 16 tháng 6 năm 2025, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 1669/NQ-UBTVQH15 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hải Phòng. Theo đó, xã Kiến Minh được thành lập trên cơ sở sáp nhập ba xã Đông Phương, Đại Đồng và Minh Tân thuộc huyện Kiến Thụy. Ngày 01 tháng 7 năm 2025, chính quyền địa phương hai cấp chính thức đi vào hoạt động, đánh dấu sự ra đời của xã Kiến Minh – một đơn vị hành chính mới mang theo niềm tin, kỳ vọng và khát vọng phát triển của hơn 26.000 người dân trên vùng đất giàu truyền thống lịch sử, văn hóa và cách mạng.

Việc thành lập xã Kiến Minh không chỉ là sự thay đổi về địa giới hành chính mà còn là sự hội tụ của những giá trị được vun đắp qua nhiều thế hệ. Đó là truyền thống cần cù trong lao động của người dân Đông Phương, tinh thần đoàn kết, kiên cường của nhân dân Đại Đồng và bề dày lịch sử của vùng đất Minh Tân, Cốc Liễn, Sâm Linh. Sự kiện này mở ra cơ hội để tập trung nguồn lực, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, khai thác tốt hơn tiềm năng, lợi thế của địa phương và tạo động lực cho phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn mới.

II. Không gian phát triển mới trong thời kỳ hội nhập

Sau khi được thành lập, xã Kiến Minh sở hữu nhiều lợi thế quan trọng về vị trí địa lý, quy mô dân số và điều kiện phát triển kinh tế. Nằm ở khu vực phía Đông Nam thành phố Hải Phòng, Kiến Minh là địa phương có vị trí thuận lợi trong kết nối giao thông và giao thương hàng hóa. Các tuyến tỉnh lộ 361, 362 và 363 đi qua địa bàn tạo thành mạng lưới kết nối giữa địa phương với các khu vực phát triển năng động của thành phố. Đặc biệt, xã nằm trong khu vực chịu tác động trực tiếp từ quá trình phát triển mạnh mẽ của thành phố Hải Phòng, nhất là các khu công nghiệp, khu đô thị và các dự án hạ tầng giao thông trọng điểm đang được triển khai.

Không gian phát triển của Kiến Minh không còn bó hẹp trong phạm vi một xã thuần nông truyền thống mà đang từng bước mở rộng theo hướng đô thị hóa, công nghiệp hóa và phát triển dịch vụ. Bên cạnh đó, quỹ đất tương đối lớn, nguồn lao động dồi dào và truyền thống hiếu học, cần cù của người dân là những lợi thế quan trọng để địa phương thu hút đầu tư, phát triển sản xuất và nâng cao chất lượng cuộc sống. Sự kết hợp giữa truyền thống và hiện đại đang tạo nên một diện mạo mới cho Kiến Minh trên hành trình phát triển.

III. Các dự án động lực và cơ hội phát triển

Những năm gần đây, khu vực Kiến Minh đang đứng trước nhiều cơ hội phát triển lớn nhờ sự đầu tư mạnh mẽ về hạ tầng và các dự án trọng điểm của thành phố. Một trong những dự án có ý nghĩa đặc biệt quan trọng là tuyến cao tốc Ninh Bình – Hải Phòng (CT.08) đi qua địa bàn. Khi hoàn thành, tuyến đường sẽ góp phần rút ngắn thời gian kết nối với các trung tâm kinh tế lớn, tạo điều kiện thuận lợi cho giao thương, thu hút đầu tư và phát triển dịch vụ. Bên cạnh đó, dự án tuyến đường sắt Lào Cai – Hà Nội – Hải Phòng với định hướng xây dựng ga trên địa bàn khu vực cũng mở ra cơ hội mới về logistics, vận tải hàng hóa và phát triển đô thị.

Kiến Minh còn nằm gần các khu công nghiệp, khu đô thị lớn của thành phố như khu vực phát triển đô thị mới, các khu công nghiệp tại An Lão, Dương Kinh và khu vực phía Nam Hải Phòng. Điều này tạo điều kiện thuận lợi để người dân tiếp cận việc làm, nâng cao thu nhập và từng bước chuyển dịch cơ cấu lao động. Sự phát triển của các dự án hạ tầng chiến lược không chỉ mang lại lợi ích kinh tế trực tiếp mà còn thúc đẩy quá trình chuyển đổi cơ cấu kinh tế theo hướng hiện đại, tạo động lực mạnh mẽ cho sự phát triển lâu dài của địa phương.

IV. Định hướng phát triển kinh tế - xã hội

Bước vào giai đoạn mới, Đảng bộ và chính quyền xã Kiến Minh xác định phát triển kinh tế theo hướng bền vững, hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế với bảo vệ môi trường, giữ gìn bản sắc văn hóa và nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân. Trên cơ sở tiềm năng, lợi thế hiện có, địa phương tập trung phát triển theo ba trụ cột chủ yếu:

1. Phát triển nông nghiệp hàng hóa hiện đại: Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất; phát triển các vùng sản xuất tập trung; nâng cao giá trị gia tăng của sản phẩm nông nghiệp; phát triển chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản theo hướng an toàn, hiệu quả và bền vững.

2. Phát triển tiểu thủ công nghiệp, xây dựng và logistics: Tận dụng lợi thế vị trí địa lý và các dự án hạ tầng giao thông để phát triển các ngành nghề sản xuất, chế biến, dịch vụ vận tải, trung chuyển hàng hóa và các hoạt động hỗ trợ logistics. Đồng thời bảo tồn và phát huy giá trị các nghề truyền thống, trong đó có làng nghề bánh đa Lạng Côn – một nét văn hóa đặc sắc của địa phương.

3. Phát triển thương mại và dịch vụ: Khuyến khích phát triển các hoạt động thương mại, dịch vụ phục vụ đời sống nhân dân; mở rộng các loại hình kinh doanh phù hợp với quá trình đô thị hóa và nhu cầu của thị trường. Đây sẽ là lĩnh vực có nhiều tiềm năng phát triển trong tương lai khi hạ tầng giao thông và các dự án lớn được hoàn thiện.

V. Xây dựng chính quyền số và xã hội số

Cùng với phát triển kinh tế, xã Kiến Minh xác định cải cách hành chính và chuyển đổi số là một trong những nhiệm vụ trọng tâm. Địa phương đang từng bước xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, phục vụ nhân dân; đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính. Mô hình “Chính quyền thân thiện”, hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công và việc triển khai các nền tảng

số đang góp phần nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân, xây dựng hình ảnh chính quyền gần dân, vì dân và phục vụ nhân dân. Chuyển đổi số không chỉ là yêu cầu của thời đại mà còn là động lực để Kiến Minh nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển bền vững.

VI. Giữ gìn bản sắc văn hóa trong quá trình phát triển

Trong quá trình phát triển và hội nhập, xã Kiến Minh luôn xác định văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội. Những giá trị truyền thống của vùng đất Đại Trà, Lạng Côn, Đại Đồng, Cốc Liễn, Sâm Linh cùng hệ thống di tích lịch sử, văn hóa, nghề truyền thống và phong tục tập quán tốt đẹp sẽ tiếp tục được bảo tồn, phát huy. Địa phương chú trọng xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, nâng cao chất lượng đời sống tinh thần của nhân dân, đồng thời quảng bá hình ảnh quê hương thông qua các hoạt động văn hóa, du lịch, truyền thông và chuyển đổi số. Phát triển kinh tế phải đi đôi với giữ gìn bản sắc văn hóa – đó là định hướng xuyên suốt trong quá trình xây dựng và phát triển của Kiến Minh.

VII. Khát vọng vươn lên từ miền đất hội tụ

Từ những làng quê cổ ven sông Đa Độ, từ những vùng đất giàu truyền thống cách mạng và văn hóa, xã Kiến Minh hôm nay đang bước vào một chặng đường phát triển mới đầy triển vọng. Hành trình ấy được xây dựng trên nền tảng của lịch sử, truyền thống và khát vọng vươn lên của các thế hệ người dân Đông Phương, Đại Đồng và Minh Tân. Với sự lãnh đạo của Đảng bộ, sự điều hành của chính quyền, sự đồng thuận của nhân dân cùng những cơ hội phát triển mới từ các dự án chiến lược của thành phố Hải Phòng, Kiến Minh có đầy đủ điều kiện để trở thành một địa phương năng động, hiện đại và phát triển bền vững.

Dẫu phía trước còn nhiều khó khăn, thách thức, nhưng với truyền thống đoàn kết, ý chí vượt khó và khát vọng xây dựng quê hương giàu đẹp, Đảng bộ và Nhân dân xã Kiến Minh quyết tâm viết tiếp những trang sử mới, đưa vùng đất giàu truyền thống này vươn lên mạnh mẽ trong thời kỳ hội nhập và phát triển.

VIII. Kiến Minh trong không gian phát triển phía Nam thành phố Hải Phòng

Nếu trong lịch sử, vùng đất Kiến Minh được biết đến là nơi hội tụ của Đại Trà, Đại Đồng và Cốc Liễn thì trong tương lai, Kiến Minh có cơ hội trở thành một trong những địa bàn hưởng lợi trực tiếp từ quá trình mở rộng không gian phát triển của Hải Phòng về phía Nam và Đông Nam. Theo định hướng phát triển của thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, khu vực phía Nam

thành phố được xác định là vùng động lực mới, kết nối giữa trung tâm đô thị Hải Phòng với khu vực ven biển Đồ Sơn, Nam Đồ Sơn, cửa sông Văn Úc và khu kinh tế ven biển Nam Hải Phòng.

Trong không gian đó, Kiến Minh nằm giữa các khu vực phát triển năng động gồm:

- Phía Bắc giáp khu vực đô thị hóa mạnh của phường Hưng Đạo.
- Phía Đông giáp phường Dương Kinh và xã Kiến Hải.
- Phía Tây kết nối trực tiếp với trung tâm xã Kiến Thụy.
- Phía Nam kết nối với hành lang phát triển ven sông Đa Độ và khu vực ven biển.

Vị trí này giúp Kiến Minh trở thành điểm trung chuyển giữa khu vực đô thị và khu vực phát triển công nghiệp, dịch vụ, logistics của phía Nam Hải Phòng.

IX. Triển vọng trở thành vùng dịch vụ - Logistics cửa ngõ Nam Hải Phòng

Một trong những lợi thế nổi bật của Kiến Minh là hệ thống giao thông kết nối ngày càng hoàn thiện. Các tuyến tỉnh lộ 361, 362, 363 cùng các dự án giao thông chiến lược đang hình thành tạo điều kiện thuận lợi cho lưu thông hàng hóa và phát triển dịch vụ. Đặc biệt, dự án tuyến đường sắt Lào Cai – Hà Nội – Hải Phòng dự kiến đi qua khu vực Kiến Thụy và vùng phụ cận sẽ mở ra cơ hội phát triển các hoạt động logistics, kho bãi, dịch vụ vận tải và trung chuyển hàng hóa.

Với lợi thế nằm giữa các trục giao thông quan trọng, Kiến Minh có khả năng trở thành:

- Trung tâm dịch vụ hậu cần phục vụ sản xuất và thương mại.
- Điểm trung chuyển hàng hóa của khu vực Kiến Thụy.
- Khu vực phát triển kho vận gắn với đường bộ và đường sắt.
- Địa bàn thu hút các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp sạch và dịch vụ hỗ trợ sản xuất.

Kiến Minh – vùng đất của truyền thống, hội tụ của tiềm năng và khát vọng, đang từng ngày chuyển mình để trở thành một miền quê đáng sống, giàu bản sắc và giàu cơ hội trong tương lai.